

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI LỚP 3
NĂM HỌC 2025 - 2026

A. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chuyên môn tổ chức thực hiện các nội dung sau:

- Nghiên cứu chương trình môn học, hoạt động giáo dục; nghiên cứu sách giáo khoa sử dụng tại nhà trường, các sách giáo khoa khác thực hiện môn học, hoạt động giáo dục có trong danh mục được Bộ GDĐT phê duyệt để chọn các nội dung phù hợp, thực hiện tích hợp, bổ sung, xây dựng chủ đề dạy học đưa vào kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; nghiên cứu kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thực hiện các môn học, hoạt động giáo dục của các cấp có thẩm quyền và các quy định khác có liên quan của Hiệu trưởng nhà trường.

- Nghiên cứu điều kiện tổ chức dạy học môn học, hoạt động giáo dục gồm: đội ngũ giáo viên, nguồn học liệu, thiết bị dạy học, phòng học bộ môn; nội dung giáo dục địa phương, ... chủ đề hoạt động giáo dục tập thể, nội dung thực hiện tích hợp liên môn và các điều kiện đảm bảo khác có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục môn học, hoạt động giáo dục trong năm học tại nhà trường.

- Việc xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục cần đảm bảo phát huy vai trò từng cá nhân, tính tương tác, hợp tác các thành viên trong tổ để đảm bảo tính liên thông giữa các môn học và hoạt động giáo dục.

2. Tổ trưởng chuyên môn giao nhiệm vụ cho giáo viên trong tổ xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; tổng hợp xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo khối lớp; tổ chức trao đổi, thảo luận giữa các thành viên tổ chuyên môn về dự thảo kế hoạch; hoàn thiện dự thảo kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt theo khối lớp.

3. Giáo viên chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác; tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh gồm: các đặc điểm về hoàn cảnh gia đình của học sinh; chất lượng học tập lớp dưới (dựa vào hồ sơ bàn giao chất lượng giáo dục)...; lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp điều kiện thực tiễn. Giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp lập kế hoạch giáo dục cho lớp học mình phụ trách theo ngày/tuần/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường.
4. Tổ chuyên môn xác định những chủ đề/bài học có những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung; tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học môn học, hoạt động giáo dục theo kế hoạch; giám sát, kiểm tra, đánh giá và đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình thực hiện.
5. Trong quá trình triển khai thực hiện, khối tham khảo nội dung phần B dưới đây để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế, đặc trưng môn học, hoạt động giáo dục, thuận lợi trong quá trình thực hiện và đảm bảo khoa học, hiệu quả.

B. KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

I. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

- Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Căn cứ Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;
- Căn cứ Thông tư số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học;
- Thực hiện Kế hoạch số 14 /KH-TH năm 2025 của trường Tiểu học Thăng Long về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026.
- Căn cứ vào kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học của nhà trường.

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Đội ngũ giáo viên

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	DẠY LỚP	NĂM SINH	ĐẢNG VIÊN	TRÌNH ĐỘ ĐT	NĂM VÀO NGÀNH
1	Lê T. Diệu Phương	GV	3A1	1980		Đại học	2002
2	Mai Thị Ninh	GV	3A2	1970	X	Cao đẳng	2003
3	Nguyễn T. Hồng Thủy	GV	3A4	1974		Cao đẳng	1996
4	Phùng Thị Phụng	TT	3A3	1981	X	Đại học	2004
5	Võ Thị Tường Vân	GV	3A5	1999	X	Đại học	2022
6	Tưởng Quang Phục	GVHD	Bộ Môn	1986		Đại học	2013

2. Đặc điểm đối tượng học sinh

Tổng số học sinh: 219 em. Tổng số lớp: 5 lớp.

3. Nguồn học liệu

- Sách giáo khoa hiện hành các môn học của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

- Các tài liệu tham khảo đã được kiểm định của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, nhà xuất bản Đại học sư phạm được lưu trữ tại thư viện nhà trường. Các nguồn sách của các nhà văn, nhà thơ nổi tiếng được cấp phép xuất bản.

- Giáo viên tham gia nghiên cứu tài liệu, chuyên môn, tham khảo các nguồn học liệu để tổ chức dạy học hiệu quả như: Tài liệu tập huấn của BGDDT; xem tiết dạy minh họa, kho tài nguyên video tại trang <http://hanhtrangso.nxbgd.vn/>; <http://taphuan.nxbgd.vn/>

4. Cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được nhà trường trang bị khá đầy đủ và đáp ứng việc đổi mới giáo dục. Mỗi phòng học có đầy đủ bàn ghế theo đúng quy định.

- Phòng học đầy đủ ánh sáng, thoáng mát. Có tủ đựng đồ dùng, các góc hỗ trợ học tập...

- 100% học sinh có đủ sách giáo khoa và đồ dùng học tập.

- Có đủ sách giáo khoa, sách giáo viên và các tài liệu giáo dục địa phương, tài liệu tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể phục vụ việc soạn giảng và lên lớp.

5. Giáo dục an toàn giao thông

- Tiếp tục thực hiện giảng dạy có hiệu quả chương trình giáo dục an toàn giao thông theo Công văn số 5230/BGDĐT-GDTH ngày 03/12/2020 về việc triển khai chương trình giáo dục “ATGT cho nụ cười trẻ thơ” năm học 2025 - 2026

Các nội dung về giáo dục ATGT được dạy vào tiết sinh hoạt lớp thứ Sáu hàng tuần từ tuần 2 và lồng ghép, tích hợp trong các môn học có tiết học, hoạt động dạy phù hợp theo các mức độ (toàn phần, từng phần, liên hệ)

- Soạn giảng theo Tài liệu giáo dục An toàn giao thông (NXB Giáo dục Việt Nam)

6. Chủ đề hoạt động giáo dục tập thể

- Tổ chức dạy lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, an toàn giao thông, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ... vào các môn học và các hoạt động.

- Lồng ghép nội dung giáo dục bơi an toàn vào chương trình các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả tổ chức mô hình GD “Trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”; thực hiện đồng bộ, thống nhất từ nhà trường, tổ chuyên môn đến GV. Phối hợp với cha mẹ HS, ban văn hóa xã và những người có khả năng tại địa phương để thực hiện.

III. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI LỚP 3 NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 1) TOÁN - KNTT

Cấu trúc nội dung SGK Toán 3 gồm 16 chủ đề

- Học kì I: 7 chủ đề, 44 bài học gồm 90 tiết
- Học kì II: 9 chủ đề, 37 bài học gồm 85 tiết. Cụ thể như sau:

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	
TUẦN 1	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	HỌC KÌ I (18 tuần x 5 tiết/tuần = 90 tiết)	90	
		Bài 1: Ôn tập các số đến 1 000	2 tiết	
		Bài 1: Ôn tập các số đến 1 000 (T1)	1	
		Bài 1: Ôn tập các số đến 1 000 (T2)	2	
		Bài 2: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1000	2 tiết	
		Bài 2: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1000 (T1)	3	
		Bài 2: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1000 (T2)	4	
		Bài 3. Tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ	2 tiết	
		Bài 3. Tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ (T1)	5	

TUẦN 2		Bài 3. Tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ (T2)	6	
		Bài 4. Ôn tập bảng nhân 2, 5; bảng chia 2,5	2 tiết	
		Bài 4. Ôn tập bảng nhân 2, 5; bảng chia 2,5 (T1)	7	
		Bài 4. Ôn tập bảng nhân 2, 5; bảng chia 2,5 (T2)	8	
		Bài 5. Bảng nhân 3, bảng chia 3	2 tiết	
		Bài 5. Bảng nhân 3, bảng chia 3 (T1)	9	
		Bài 5. Bảng nhân 3, bảng chia 3 (T2)	10	
TUẦN 3		Bài 6. Bảng nhân 4, bảng chia 4	2 tiết	
		Bài 6. Bảng nhân 4, bảng chia 4 (T1)	11	
		Bài 6. Bảng nhân 4, bảng chia 4 (T2)	12	
		Bài 7. Ôn tập hình học và đo lường	2 tiết	
		Bài 7. Ôn tập hình học và đo lường (T1)	13	
		Bài 7. Ôn tập hình học và đo lường (T2)	14	
		Bài 8. Luyện tập chung	3 tiết	
TUẦN 4	Bài 8. Luyện tập chung (T1)	15		
	Bài 8. Luyện tập chung (T2)	16		
	Bài 8. Luyện tập chung (T3)	17		
	CD 2: BẢNG NHÂN, BẢNG	Bài 9. Bảng nhân 6, bảng chia 6	2 tiết	
		Bài 9. Bảng nhân 6, bảng chia 6 (T1)	18	
		Bài 9. Bảng nhân 6, bảng chia 6 (T2)	19	
		Bìa 10. Bảng nhân 7, bảng chia 7	2 tiết	

	CHIA	Bìa 10. Bảng nhân 7, bảng chia 7 (T1)	20	
Tuần 5		Bìa 10. Bảng nhân 7, bảng chia 7 (T2)	21	
		Bài 11. Bảng nhân 8, bảng chia 8	2 tiết	
		Bài 11. Bảng nhân 8, bảng chia 8 (T1)	22	
		Bài 11. Bảng nhân 8, bảng chia 8 (T2)	23	
		Bài 12. Bảng nhân 9, bảng chia 9	3 tiết	
		Bài 12. Bảng nhân 9, bảng chia 9 (T1)	24	
		Bài 12. Bảng nhân 9, bảng chia 9 (T2)	25	
		TUẦN 6	Bài 12. Bảng nhân 9, bảng chia 9 (T3)	26
Bài 13. Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia	2 tiết			
Bài 13. Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia (T1)	27			
Bài 13. Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia (T2)	28			
Bài 14. Một phần mấy	2 tiết			
Bài 14. Một phần mấy (T1)	29			
Bài 14. Một phần mấy (T2)	30		TH Bài học Stem Bài 3.	
TUẦN 7	Bài 15. Luyện tập chung		2 tiết	
	Bài 15. Luyện tập chung (T1)	31		
	Bài 15. Luyện tập chung (T2)	32		
	Bài 16. Điểm ở giữa, trung điểm của đoạn	2 tiết		

TUẦN 8	CD 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẪNG, HÌNH KHỐI	thẳng		
		Bài 16. Điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng (T1)	33	
		Bài 16. Điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng (T2)	34	
		Bài 17. Hình tròn. Tâm, bán kính, đường kính của hình tròn	1 tiết	
		Bài 17. Hình tròn. Tâm, bán kính, đường kính của hình tròn	35	
		Bài 18. Góc, góc vuông, góc không vuông	1 tiết	
		Bài 18. Góc, góc vuông, góc không vuông	36	
		Bài 19. Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật	3 tiết	
		Bài 19. Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật (T1)	37	
		Bài 19. Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật (T2)	38	
		Bài 19. Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật (T3)	39	
		Bài 20. Thực hành vẽ góc vuông, vẽ đường tròn, hình vuông, hình chữ nhật và vẽ trang trí	2 tiết	
		Bài 20. Thực hành vẽ góc vuông, vẽ đường tròn, hình vuông, hình chữ nhật và vẽ trang trí (T1)	40	

TUẦN 9		Bài 20. Thực hành vẽ góc vuông, vẽ đường tròn, hình vuông, hình chữ nhật và vẽ trang trí (T2)	41	
		Bài 21. Khối lập phương, khối hộp chữ nhật	1 tiết	
		Bài 21. Khối lập phương, khối hộp chữ nhật	42	
		Bài 22. Luyện tập chung	2 tiết	
		Bài 22. Luyện tập chung (T1)	43	
		Bài 22. Luyện tập chung (T2)	44	
Tuần 10	CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100	Ôn tập và kiểm tra đánh giá	45	
		Bài 23. Nhân số có 2 chữ số với số có một chữ số	2 tiết	
		Bài 23. Nhân số có 2 chữ số với số có một chữ số (T1)	46	
		Bài 23. Nhân số có 2 chữ số với số có một chữ số (T2)	47	
		Bài 24. Gấp một số lên một số lần	2 tiết	
		Bài 24. Gấp một số lên một số lần (T1)	48	
		Bài 24. Gấp một số lên một số lần (T2)	49	
		Bài 25. Phép chia hết, phép chia có dư	2 tiết	
		Bài 25. Phép chia hết, phép chia có dư (T1)	50	
		Bài 25. Phép chia hết, phép chia có dư (T2)	51	
		Bài 26. Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số	3 tiết	

Tuần 11		Bài 26. Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (T1)	52	
		Bài 26. Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (T2)	53	
		Bài 26. Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (T3)	54	
		Bài 27. Giảm một số đi một số lần	2 tiết	
		Bài 27. Giảm một số đi một số lần (T1)	55	
TUẦN 12		Bài 27. Giảm một số đi một số lần (T2)	56	
		Bài 28. Bài toán giải bằng hai phép tính	2 tiết	
		Bài 28. Bài toán giải bằng hai phép tính (T1)	57	
		Bài 28. Bài toán giải bằng hai phép tính (T2)	58	
		Bài 29. Luyện tập chung	2 tiết	
		Bài 29. Luyện tập chung (T1)	59	
		Bài 29. Luyện tập chung (T2)	60	
TUẦN 13	CD 5: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI, KHỐI LƯỢNG,	Bài 30. Mi – li - mét	2 tiết	
		Bài 30. Mi – li - mét (T1)	61	
		Bài 30. Mi – li - mét (T2)	62	
		Bài 31. gam	1 tiết	
		Bài 31. gam	63	
		Bài 32. Mi – li - lít	1 tiết	
		Bài 32. Mi – li - lít	64	
		Bài 33. Nhiệt độ. Đơn vị đo nhiệt độ	1 tiết	

	DUNG	Bài 33. Nhiệt độ. Đơn vị đo nhiệt độ	65	
TUẦN 14	TÍCH, NHIỆT ĐỘ.	Bài 34. Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị mi-li-mét, gam, mi-li-lít, độ C	2 tiết	
		Bài 34. Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị mi-li-mét, gam, mi-li-lít, độ C (T1)	66	
		Bài 34. Thực hành và trải nghiệm với các đơn vị mi-li-mét, gam, mi-li-lít, độ C (T2)	67	
		Bài 35. Luyện tập chung	2 tiết	
		Bài 35. Luyện tập chung (T1)	68	
		Bài 35. Luyện tập chung (T2)	69	
		Bài 36. Nhân số có ba chữ số với số có một chữ số.	2 tiết	
TUẦN 15	CD 6:	Bài 36. Nhân số có ba chữ số với số có một chữ số. (T1)	70	
		Bài 36. Nhân số có ba chữ số với số có một chữ số. (T2)	71	
		Bài 37. Chia số có 3 chữ số cho số có một chữ số	3 tiết	
		Bài 37. Chia số có 3 chữ số cho số có một chữ số (T1)	72	
		Bài 37. Chia số có 3 chữ số cho số có một chữ số (T2)	73	
		Bài 37. Chia số có 3 chữ số cho số có một chữ số (T3)	74	

	PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1000	Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số	4 tiết	
		Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số (T1 +T2)	75	Gộp tiết 1+2
TUẦN 16		Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số (T3)	76	
		Bài 38. Biểu thức số. Tính giá trị của biểu thức số (T4)	77	
		Bài 39. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé	2 tiết	
		Bài 39. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé (T1)	78	
		Bài 39. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé (T2)	79	
		Bài 40. Luyện tập chung	2 tiết	
		Bài 40. Luyện tập chung (T1)	80	
		Bài 40. Luyện tập chung (T2)	81	
TUẦN 17	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Bài 41. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000	3 tiết	
		Bài 41. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000 (T1)	82	
		Bài 41. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000 (T2)	83	
		Bài 41. Ôn tập phép nhân, phép chia trong phạm vi 100, 1000 (T3)	84	
		Bài 42. Ôn tập biểu thức số	2 tiết	

TUẦN 18	Bài 42. Ôn tập biểu thức số (T1)	85	
	Bài 42. Ôn tập biểu thức số (T2)	86	
	Bài 43. Ôn tập hình học và đo lường	2 tiết	
	Bài 43. Ôn tập hình học và đo lường (T1)	87	
	Bài 43. Ôn tập hình học và đo lường (T2)	88	TH Bài học STEM: Cân thăng bằng.
	Bài 44. Ôn tập chung	2 tiết	
	Bài 44. Ôn tập chung (T1)	89	(Gộp tiết 1+ 2)
	Bài 44. Ôn tập chung (T2)	90	
	Kiểm tra cuối học kì I	1 tiết	

2. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 2): TIẾNG VIỆT- KNTT

* Cấu trúc nội dung SGK Tiếng Việt 3

- Học kì I: 18 tuần, 16 tuần - 32 bài (4 chủ điểm), 1 tuần ôn giữa kì, 1 tuần ôn cuối kì

- Học kì II: 17 tuần, 15 tuần - 30 bài (4 chủ điểm), 1 tuần ôn giữa kì, 1 tuần ôn cuối kì

- TS tiết: 245 tiết/ 35 tuần; Số tiết trên tuần: 7 tiết/ tuần

Cụ thể như sau:

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		

TUẦN 1	CHỦ ĐỀ 1: NHỮNG TRẢI NGHIÊM THÚ VỊ	BÀI 1: NGÀY GẶP LẠI	3 tiết		
		Đọc: Ngày gặp lại	1,5 tiết	*TH GDKNS: GD các em khi nghỉ hè cần đảm bảo vui, đáng nhớ nhưng phải an toàn như phòng tránh điện, phòng tránh đuối nước,...	
		Nói và nghe: Mùa hè của em	0,5 tiết		
		Viết: Nghe – viết: Em yêu mùa hè	1 tiết		
		BÀI 2: VỀ THĂM QUÊ	4 tiết		
		Đọc: Về thăm quê	1,5 tiết		
		Viết: Ôn chữ hoa: A, Ă, Â	0,5 tiết		
		Luyện tập: Từ chỉ sự vật, hoạt động	1 tiết		
		Luyện tập: Viết tin nhắn	1 tiết		
TUẦN 2		BÀI 3: CÁNH RỪNG TRONG NHÀ	3 tiết		
		Đọc: Cánh rừng trong nắng	1,5 tiết	*GDBVMT: HS yêu cảnh đẹp của các cánh rừng trên đất nước ta, từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức BVMT.	
		Nói và nghe: Sự tích loài hoa của mùa hạ	0,5 tiết		
		Viết: Nghe – viết: Cánh rừng trong nắng	1 tiết		
		BÀI 4: LẦN ĐẦU RA BIỂN	4 tiết		
		Đọc: Lần đầu ra biển	1,5 tiết	- Tích hợp công dân số Nhận diện cảm xúc (Bộ phận: Viết đoạn văn ngắn nêu tình cảm cảm xúc về con người, cảnh vật dựa vào gợi ý) -Tích hợp công dân số :Xây dựng hình ảnh trên mạng xã hội (Bộ phận: Viết đoạn văn ngắn giới thiệu bản thân hoặc đoạn văn mô tả một bức ảnh	
		Đọc mở rộng:	0,5 tiết		

				đại diện)	
				*GDKNS: Đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn đuối nước * Điều chỉnh ngữ liệu sau sáp nhập	
		Luyện tập: Từ ngữ chỉ đặc điểm.	1 tiết	Tích hợp BVMT: Giáo dục và hướng dẫn các em về các hoạt động vệ sinh nhà cửa, vứt rác đúng nơi quy định.	
		Luyện tập: Viết đoạn văn kể lại một hoạt động em đã cùng làm với người thân trong gia đình.	1 tiết		
TUẦN 3		BÀI 5: NHẬT KÍ TẬP BƠI	3 tiết		
		Đọc: Nhật kí tập bơi	1,5 tiết	*GDKNS: Đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn đuối nước	
		Nói và nghe: Một buổi tập luyện	0,5 tiết		
		Viết: Nghe – viết: Mặt trời nhỏ	1 tiết		
		BÀI 6: TẬP NẤU ĂN	4 tiết		
		Đọc: Tập nấu ăn	1,5 tiết	* GDKNS: Đảm bảo an toàn khi tập nấu ăn.	
		Viết: Ôn chữ hoa B, C	0,5 tiết		
		Luyện tập: Mở rộng vốn từ về từ chỉ hoạt động	1 tiết		
		Luyện tập: Viết đoạn văn về cách làm một món ăn	1 tiết		
TUẦN		BÀI 7: MÙA HÈ LẮP LÁNH	3 tiết		

4		Đọc: Mùa hè lấp lánh	1,5 tiết	- ĐDDH: Sử dụng học liệu hành trang số, chuẩn bị thêm một số tranh ảnh, video về các loài cây trình chiếu trên powpoint.	
		Nói và nghe: Kể chuyện Chó Đốm con và mặt trời	0,5 tiết	- ĐDDH: Sử dụng học liệu hành trang số	
		Viết: Nghe – viết: Mùa hè lấp lánh	1 tiết		
		BÀI 8: TẠM BIỆT MÙA HÈ	4 tiết		
		Đọc: Tạm biệt mùa hè	1,5 tiết	- ĐDDH: Sử dụng Video về cầu thủ đá bóng	
		Đọc mở rộng	1 tiết		
		Luyện tập: Mở rộng vốn từ về mùa hè. Dấu hai chấm	1 tiết		
		Luyện tập: Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ về một người bạn	1 tiết	- ĐDDH: Chuẩn bị một số trò chơi dân gian như bịt mắt bắt dê, nu na nu nống,...	
TUẦN 5	CHỦ ĐỀ 2: CÔNG TRƯỜNG MỞ RỘNG	BÀI 9: Đi học vui sao	3 tiết		
		Đọc: Đi học vui sao	1,5 tiết	*Tích hợp đạo đức (Chủ đề 2: Kính trọng thầy giáo, cô giáo và yêu quý bạn bè) *Tích hợp vào môn Âm nhạc (Chủ đề 3: Vui đến trường) - Bộ phận	
		Nói và nghe: Tới lớp tới trường	0,5 tiết	- ĐDDH: Sử dụng học liệu hành trang số	
		Viết: Nhớ - viết: Đi học vui sao	1 tiết		
		BÀI 10: CON ĐƯỜNG TỚI TRƯỜNG	4 tiết		
		Đọc: Con đường tới trường	1,5 tiết	*TH Quyền con người: Quyền được giáo	

			đọc, học tập.	
	Viết: Ôn chữ hoa D, Đ	0,5 tiết		
	Luyện tập: Từ chỉ đặc điểm	1 tiết		
	Luyện tập: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với người mà em yêu quý	1 tiết		
TUẦN 6	BÀI 11: LỜI GIẢI TOÁN ĐẶC BIỆT	3 tiết		
	Đọc: Lời giải toán đặc biệt	1,5tiết	*TH QCN: Quyền được học tập, giáo dục, được hỗ trợ để phát triển tốt nhất tiềm năng của bản thân.	
	Nói và nghe: Kể chuyện Đội viên tương lai	0,5 tiết	- ĐDDH: Sử dụng học liệu hành trang số	
	Viết: Nghe – viết: Lời giải toán đặc biệt	1 tiết		
	BÀI 12: BÀI TẬP LÀM VĂN	4 tiết		
	Đọc: Bài tập làm văn	1,5 tiết	- ĐDDH: Sử dụng danh sách học sinh của lớp	
	Đọc mở rộng	0,5 tiết		
	Luyện tập: Từ ngữ về nhà trường. Dấu chấm hỏi	1 tiết		
	Luyện tập: Luyện viết đơn	1 tiết		
	BÀI 13: BÀN TAY CÔ GIÁO	3 tiết		
TUẦN 7	Đọc: Bàn tay cô giáo	1,5 tiết	- Tích hợp môn HĐTN (Chủ đề 3: Trường	

TUẦN 8			học hạnh phúc) - Tích hợp môn HĐTN (Chủ đề 1: Em và trường tiểu học thân yêu)- Bộ phận - Tích hợp môn Âm nhạc (Chủ đề 3: Vui đến trường)– Bộ phận *GDBVMT: Sau mỗi tiết học thủ công và các buổi học, vệ sinh sạch sẽ chỗ ngồi, vứt rác vào thùng rác.	
	Nói và nghe: Một giờ học thú vị	0,5 tiết		
	Viết: Nghe – viết: Nghe thầy đọc thơ	1 tiết		
	BÀI 14: CUỘC HỌP CỦA CHỮ VIẾT	4 tiết		
	Đọc: Cuộc họp của chữ viết	1,5 tiết	*TH BVMT: sau mỗi tiết học vẽ và các buổi học, vệ sinh sạch sẽ chỗ ngồi, vứt rác vào thùng rác	
	Viết: Ôn chữ hoa E, Ê	0,5 tiết		
	Luyện tập: Câu kể. Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.	1 tiết		
	Luyện tập: Viết đoạn văn giới thiệu về bản thân	1 tiết	*TH QCN: Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân qua các thông tin về: đặc điểm, sở thích, ước mơ, khả năng...	
	BÀI 15: THƯ VIỆN	3 tiết		
	Đọc: Thư viện	1,5 tiết	*GD BVMT: Sau mỗi lần vào thư viện cần vệ sinh sạch sẽ chỗ ngồi, vứt rác vào thùng rác, có ý thức thực hiện nội quy thư viện.	

		Nói và nghe: Kể chuyện Mặt trời mọc ở .. đăng Tây!	0,5 tiết		
		Viết: Nghe – viết: Thư viện	1 tiết		
		BÀI 16: NGÀY EM VÀO ĐỘI	4 tiết		
		Đọc: Ngày em vào đội	1,5 tiết	- Tích hợp môn Đạo đức: Giữ lời hứa *GDTTCM: Lời hứa “Thực hiện năm điều Bác Hồ dạy”. Giáo dục tấm gương đạo đức HS noi gương Bác Hồ “Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào”.	
		Đọc mở rộng	0,5 tiết		
		Luyện tập: Mở rộng vốn từ về thư viện. Câu cảm	1 tiết		
		Luyện tập: Luyện viết thông báo	1 tiết		
		ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I	7 tiết		
		Ôn tập giữa học kì 1(T1)	1 tiết		
TUẦN 9		Ôn tập giữa học kì 1(T2)	1 tiết		
		Ôn tập giữa học kì 1(T3)	1 tiết		
		Ôn tập giữa học kì 1(T4)	1 tiết		
		Ôn tập giữa học kì 1(T5)	1 tiết		
		Ôn tập giữa học kì 1(T6)	1 tiết		
		Ôn tập giữa học kì 1(T7)	1 tiết		
TUẦN 10	CHỦ ĐỀ 3: MÁI NHÀ YÊU	BÀI 17: NGƯỠNG CỬA	3 tiết		
		Đọc: Ngưỡng cửa	1,5 tiết	*Tích hợp môn HĐTN (Chủ đề 3: Em yêu	

THƯƠNG.			trường em) *THQCN: Quyền được thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến, chăm lo học tập và giáo dục để phát triển về thể chất, đạo đức, trí tuệ.	
	Nói và nghe: Kể chuyện Sự tích nhà sàn	0,5 tiết		
	Viết: Nghe – viết: Đồ đạc trong nhà	1 tiết	- ĐDDH: Mũ có gắn hình các con vật để học sinh kể lại câu chuyện, đóng vai vào các nhân vật	
	BÀI 18: MÓN QUÀ ĐẶC BIỆT	4 tiết		
	Đọc: Món quà đặc biệt	1,5 tiết	-Tích hợp môn HĐTN (Chủ đề 3: Em yêu trường em) -Tích hợp môn Mỹ thuật (Chủ đề: Mái ấm gia đình) *THQCN: Quyền được thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến, chăm lo học tập và giáo dục để phát triển về thể chất, đạo đức, trí tuệ.	
	Viết: Ôn chữ hoa G, H	0,5 tiết		
	Luyện tập: Từ chỉ đặc điểm. Câu khiến	1 tiết		

	Luyện tập: Viết đoạn văn tả một đồ vật trong nhà hoặc ở lớp	1 tiết		
TUẦN 11	BÀI 19: KHI CẢ NHÀ BÉ TÍ	3 tiết		
	Đọc: Khi cả nhà bé tí	1,5 tiết	*THQCN: Quyền được thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến, chăm lo học tập và giáo dục để phát triển về thể chất, đạo đức, trí tuệ.	
	Nói và nghe: Những người yêu thương	0,5 tiết	- ĐDDH: Sử dụng học liệu hành trang số	
	Viết: Nghe – viết: Khi cả nhà bé tí	1 tiết		
	BÀI 20: TRÒ CHUYỆN CÙNG MẸ	4 tiết		
	Đọc: Trò chuyện cùng mẹ	1,5 tiết	*THQCN: Quyền được thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến, chăm lo học tập và giáo dục để phát triển về thể chất, đạo đức, trí tuệ.	
	Đọc mở rộng	0,5 tiết		
	Luyện tập: Mở rộng vốn từ về người thân. Dấu hai chấm	1 tiết		
	Luyện tập: Viết đoạn văn tả ngôi nhà của em	1 tiết		
TUẦN	BÀI 21: TIA NẮNG BÉ NHỎ	3 tiết		

12	Đọc: Tia nắng bé nhỏ	1,5 tiết	*THQCN: Quyền được thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến, chăm lo học tập và giáo dục để phát triển về thể chất, đạo đức, trí tuệ.	
	Nói và nghe: Kể chuyện Tia nắng bé nhỏ	0,5 tiết		
	Viết: Nghe – viết: Kho sách của ông bà.	1 tiết		
	BÀI 22: ĐỀ CHÁU NĂM TAY ÔNG	4 tiết		
	Đọc: Đề cháu năm tay ông	1,5 tiết	*GDKNS: Kỹ năng tự giải quyết vấn đề, kỹ năng sinh tồn. GD cảm xúc thẩm mỹ. * Điều chỉnh ngữ liệu sau sáp nhập	
	Viết: Ôn chữ hoa I, K	0,5 tiết		
	Luyện tập: Từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm. Câu kể	1 tiết		
	Luyện tập: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm của em với người thân	1 tiết	*GDBVMT: Giáo dục tình cảm đẹp đẽ trong gia đình.	
TUẦN 13	BÀI 23: TÔI YÊU EM TÔI	3 tiết		
	Đọc: Tôi yêu em tôi	1,5 tiết	*THQCN: Quyền được thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến, chăm lo học tập và giáo dục để phát triển về thể chất, đạo đức, trí tuệ.	
	Nói và nghe: Tình cảm anh chị em	0,5 tiết		

		Viết: Nghe – viết: Tôi yêu em tôi	1 tiết		
		BÀI 24: BẠN NHỎ TRONG NHÀ	4 tiết		
		Đọc: Bạn nhỏ trong nhà.	1,5 tiết		
		Đọc mở rộng	0,5 tiết		
		Luyện tập: Mở rộng vốn từ về bạn trong nhà. So sánh	1 tiết		
		Luyện tập: Viết đoạn văn tả đồ vật em yêu thích.	1 tiết		
TUẦN 14	CHỦ ĐỀ 4: MÁI ẤM GIA ĐÌNH	BÀI 25: NHỮNG BẠC ĐÁ CHẠM MÂY	3 tiết		
		Đọc: Những bậc đá chạm mây.	1,5 tiết		
		Nói và nghe: Kể chuyện những bậc đá chạm mây.	0,5 tiết		
		Viết: Nghe – viết : Những bậc đá chạm mây	1 tiết		
		BÀI 26: ĐI TÌM MẶT TRỜI	4 tiết		
		Đọc: Đi tìm mặt trời.	1,5 tiết	*TH LTCM: Tình thương yêu, sự quan tâm dành cho cộng đồng. Sự quyết tâm vượt qua mọi khó khăn vất vả để tìm ánh sáng mặt trời. Chinh phục mục tiêu khiến cuộc sống thay đổi tích cực.	
		Viết: Ôn chữ hoa L	0,5 tiết		
		Luyện tập: Từ trái nghĩa. Đặt câu khiến	1 tiết		

	Luyện tập: Viết 2 – 3 câu nêu lí do em thích hoặc không thích một câu chuyện em đã nghe đã đọc.	1 tiết		
TUẦN 15	BÀI 27: NHỮNG CHIẾC ÁO ẤM	3 tiết		
	Đọc: Những chiếc áo ấm	1,5 tiết	*Tích hợp môn HĐTN (Chủ đề 5: Gia đình thân thương) *Tích hợp môn âm nhạc (Chủ đề 6: Gia đình yêu thương)	
	Nói và nghe: Thêm sức thêm tài	0,5 tiết	*THQCN: Quyền tham gia các hoạt động, phát biểu ý kiến. Giáo dục ý thức kết nối cộng đồng	
	Viết: Nghe – viết: Trong vườn	1 tiết		
	BÀI 28: CON ĐƯỜNG CỦA BÉ	4 tiết		
	Đọc: Con đường của bé.	1,5 tiết	*TH lồng ghép QPAN: Hình ảnh Phạm Tuân- người Việt Nam đầu tiên bay vào vũ trụ, đồng thời cũng là phi công bắn rơi máy bay B52 của Mỹ. GDHS niềm tự hào dân tộc.	
	Đọc mở rộng	0,5 tiết		
	Luyện tập: Mở rộng vốn từ về nghề nghiệp. Câu hỏi	1 tiết		
	Luyện tập: Viết đoạn văn ngắn nêu lí do em thích hay không thích một nhân vật trong câu chuyện em đã học.	1 tiết		
TUẦN 16	BÀI 29: NGÔI NHÀ TRONG CỎ	3 tiết		
	Đọc: Ngôi nhà trong cỏ	1,5 tiết		
	Nói và nghe: Kể chuyện Hàng xóm của	0,5 tiết		

	Tắc kè			
	Viết: Nghe – viết: Gió	1 tiết		
	BÀI 30: NHỮNG NGỌN HẢI ĐĂNG	4 tiết		
	Đọc: Những ngọn hải đăng	1,5 tiết	* Lồng ghép QPAN: Qua hình ảnh bộ đội canh giữ biển. GDHS lòng biết ơn, yêu quý chú bộ đội canh giữ biển. * GDBVMT: Giáo dục tình cảm yêu mến cảnh đẹp của thiên nhiên, từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh, có ý thức BVMT qua câu ca dao ca ngợi vẻ đẹp của Đồng Tháp Mười.	
	Viết: Ôn chữ hoa M, N	0,5 tiết		
	Luyện tập: Từ chỉ sự vật, hoạt động	1 tiết		
	Luyện tập: Luyện viết thư	1 tiết		
	BÀI 31: NGƯỜI LÀM ĐỒ CHƠI	3 tiết		
	Đọc: Người làm đồ chơi	1,5 tiết		
	Nói và nghe: Kể chuyện Người làm đồ chơi	0,5 tiết		
TUẦN 17	Viết: Nghe – viết: Người làm đồ chơi	1 tiết		
	BÀI 32: CÂY BÚT THẦN	4 tiết		
	Đọc: Cây bút thần	1,5 tiết	- ĐDDH: Sử dụng học liệu hành trang số.	
	Đọc mở rộng	0,5 tiết		
	Luyện tập: Mở rộng vốn từ về thành thị và nông thôn. So sánh.	1 tiết	*GDBVMT: Ý thức tự hào về cảnh quan môi trường trên các vùng đất quê hương.	

TUẦN 18	Luyện tập: Viết thư cho bạn.	1 tiết		
	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I	7 tiết		
	Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1	1 tiết		
	Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1	1 tiết		
	Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1	1 tiết		
	Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1	1 tiết		
	Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1	1 tiết		
	Kiểm tra định kì cuối học kì I	2 tiết		

3. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 3): TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI- CTST

TS tiết: 70 tiết/ năm. HKI: 18 tuần, HKII: 17 tuần

Số tiết trên tuần: 2 tiết/ tuần

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa		Tiết / Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)		Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung	
		Bài 1. Họ nội, họ ngoại (tiết 1)	1	* Lòng ghép giới:Biết cách xưng hô giữa giới tính nam và nữ. Biết thể hiện được nghĩa vụ và	

1	GIA ĐÌNH			bổn phận đối với các thành viên trong họ hàng.	
		Bài 1. Họ nội, họ ngoại (tiết 2)	2	*TH Bài học Stem Bài 1.	
2		Bài 2. Kỉ niệm đáng nhớ của gia đình (tiết 1)	3		
		Bài 2. Kỉ niệm đáng nhớ của gia đình (tiết 2)	4		
3		Bài 3. Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà (tiết 1)	5		
		Bài 3. Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà (tiết 2)	6	*Tích hợp QPAN: Lấy ví dụ để minh chứng cho HS thấy hậu quả của những vụ cháy (nhà, kho, rừng,...)	
4		Bài 4. Giữ vệ sinh xung quanh nhà (tiết 1)	7	*GDBVMT: + Có ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường xung quanh sạch đẹp + Biết làm một số việc vừa sức để giữ gìn môi trường xung quanh: vứt rác đúng nơi quy định, sắp xếp đồ dùng trong nhà gọn gàng, sạch sẽ. - GDĐP: Em đã làm gì để cho đường làng ngõ xóm nơi em ở sạch sẽ.	
		Bài 4. Giữ vệ sinh xung quanh nhà (tiết 2)	8		
5		Bài 5. Ôn tập chủ đề gia đình (tiết 1)	9		
		Bài 5. Ôn tập chủ đề gia đình (tiết 2)	10		
6	TRƯỜNG HỌC	Bài 6. Chúng em tham gia các HĐXH của trường (tiết 1)	11	*TH Lòng ghép giới: Bình đẳng giới trong công việc, ai cũng được tham gia các hoạt động gắn kết cộng đồng. * Điều chỉnh ngữ liệu sau sáp nhập	
		Bài 6. Chúng em tham gia các HĐXH của trường (tiết 2)	12		
7		Bài 7. Truyền thống của trường em (tiết 1)	13		
		Bài 7. Truyền thống của trường em (tiết 2)	14		
		Bài 8. Thực hành: Giữ an toàn vệ sinh trường học (tiết 1)	15	*GDBVMT: HS thực hiện giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp và tham gia vào những hoạt động làm cho trường,	

8		Bài 8. Thực hành: Giữ an toàn vệ sinh trường học (tiết 2)	16	lớp học xanh, sạch đẹp để góp phần BVMT sống xung quanh. - GDKNS: GDHS đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, xâm hại, bạo lực học đường.	
9		Bài 8. Thực hành: Giữ an toàn vệ sinh trường học (tiết 3 + 4)	17		
		Bài 9. Ôn tập chủ đề trường học (tiết 1)	18		
		Bài 9. Ôn tập chủ đề trường học (tiết 2)	19		
10		Bài 10. Di tích lịch sử- văn hóa và cảnh quan thiên nhiên (tiết 1)	20	* Điều chỉnh ngữ liệu sau sáp nhập *GDBVMT: HS thực hiện việc bảo vệ các di tích lịch sử cũng như cảnh quan thiên nhiên. - *Tích hợp GDĐP chủ đề 5: Giữ gìn và tôn tạo các di tích lịch sử ở quê hương. Tranh, ảnh về di tích lịch sử Đắk Nông	
11	CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG	Bài 10. Di tích lịch sử- văn hóa và cảnh quan thiên nhiên (tiết 2)	21	*THQCN:Quyền được tham gia các hoạt động văn hóa (Tích hợp thông qua hoạt động 1. Tìm hiểu một di tích lịch sử - văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương); Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường; Bồn ph của trẻ em với cộng đồng và xã hội (Tích hợp thông q hoạt động 2. Tôn trọng di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên và giữ vệ sinh khi đi tham quan) (liê hệ)	
		Bài 11. Hoạt động sản xuất ở địa phương em (tiết 1)	22	*Tích hợp GDĐP chủ đề 3.Tích hợp lồng ghép trong phần vận dụng liên hệ hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương em. (tranh ảnh)	
12		Bài 11. Hoạt động sản xuất ở địa phương em (tiết 2)	23		
		Bài 11. Hoạt động sản xuất ở địa phương em (tiết 3)	24		

13		Bài 12. Tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường (tiết 1)	25		
		Bài 12. Tiêu dùng tiết kiệm và bảo vệ môi trường (tiết 2)	26		
14		Bài 13. Thực hành: Khám phá cuộc sống xung quanh em (tiết 1)	27		
		Bài 13. Thực hành: Khám phá cuộc sống xung quanh em (tiết 2)	28		
15		Bài 14. Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương (tiết 1)	29		
		Bài 14. Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương (tiết 2)	30		
16	THỰC VẬT	Bài 15. Lá, thân, rễ của thực vật (tiết 1)	31	*GD BVMT: Biết cây xanh có ích lợi đối với cuộc sống của con người; khả năng kì diệu của lá cây trong việc tạo ra ôxi và các chất dinh dưỡng để nuôi cây.	
		Bài 15. Lá, thân, rễ của thực vật (tiết 2)	32		
17		Bài 15. Lá, thân, rễ của thực vật (tiết 3)	33		*TH Bài học Stem: Bài 7.
		Ôn tập cuối HK I (tiết 1)	34		
18		Ôn tập cuối HK I (tiết 2)	35		
		Ôn tập kiểm tra	36		

4. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 4): ĐẠO ĐỨC- CTST

Số tiết trên tuần: 1 tiết/ tuần

TUẦN	CHƯƠNG TRÌNH VÀ SGK		
------	---------------------	--	--

	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI HỌC	TIẾT / THỜI LƯỢNG	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG	
1	Tuân thủ quy tắc an toàn giao thông	Bài 1. An toàn giao thông khi đi bộ (tiết 1)	1	*THQCN: Nguyên tắc quyền con người. Quyền được đảm bảo an toàn. Bỏ phạt đối với cộng đồng, xã hội. (TH bộ phận) *GDKNS: HS có ý thức, hành vi tuân thủ quy định nơi công cộng (An toàn khi tham gia giao thông) *GD địa phương: HS nêu được các loại đường giao thông, kể tên được các phương tiện giao thông được sử dụng phổ biến.	
2		Bài 1. An toàn giao thông khi đi bộ (tiết 2)	2		
3		Bài 2. An toàn khi đi trên các phương tiện giao thông (tiết 1)	3		
4		Bài 2. An toàn khi đi trên các phương tiện giao thông (tiết 2)	4		
5	Ham học hỏi	Bài 3. Em ham học hỏi (tiết 1)	5	*THQCN: Quyền được học tập. Bỏ phạt của trẻ em với bản thân.	
6		Bài 3. Em ham học hỏi (tiết 2)	6		
7		Bài 3. Em ham học hỏi (tiết 3)	7		
8	Tích cực hoàn thành nhiệm vụ	Bài 4. Tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà (tiết 1)	8	*THQCN: Quyền được học tập, được tham gia, được phát triển. Bỏ phạt của trẻ em với bản thân.	
9		Bài 4. Tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở nhà (tiết 2)	9		
10		Bài 5. Tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở lớp, ở trường (tiết 1)	10		
11		Bài 5. Tích cực hoàn thành nhiệm vụ ở lớp, ở trường (tiết 2)	11		
12	Giữ lời hứa	Bài 6. Em giữ lời hứa (tiết 1)	12		
13		Bài 6. Em giữ lời hứa (tiết 2)	13		

14		Bài 6. Em giữ lời hứa (tiết 3)	14		
15	Quan tâm đến hàng xóm, láng giềng	Bài 7. Quan tâm đến hàng xóm, láng giềng (tiết 1)	15	*THQCN: Quyền được nghỉ ngơi, vui chơi, giải trí. Quyền được bảo vệ chống lại sự can thiệp vào đời tư. Bón phạt của trẻ em đối với cộng đồng, xã hội.	
16		Bài 7. Quan tâm đến hàng xóm, láng giềng (tiết 2)	16		
17		Bài 7. Quan tâm đến hàng xóm, láng giềng (tiết 3)	17		
18	Ôn tập và thực hành kỹ năng cuối HK I		18		

5. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 5) : CÔNG NGHỆ - (KNTT)

Số tiết trên tuần: 1 tiết/ tuần

Học kì I: 18 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa		Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)		Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	Tự nhiên và công nghệ	Bài 1: Tự nhiên và công nghệ (tiết 1)	1		
2		Bài 1: Tự nhiên và công nghệ (tiết 2)	2		
3	Sử dụng đèn học	Bài 2. Sử dụng đèn học (tiết 1)	3	*TH Khung năng lực số	
4		Bài 2. Sử dụng đèn học (tiết 2)	4		
5	Sử dụng quạt điện	Bài 3: Sử dụng quạt điện (tiết 1)	5	*TH Khung năng lực số	
6		Bài 3: Sử dụng quạt điện (tiết 2)	6		

7	Sử dụng máy thu thanh	Bài 4: Sử dụng máy thu thanh (tiết 1)	7		
8		Bài 4: Sử dụng máy thu thanh (tiết 2)	8		
9		Bài 4: Sử dụng máy thu thanh (tiết 3)	9		
10		Bài 4: Sử dụng máy thu thanh (tiết 4)	10		
11	Sử dụng máy thu hình	Bài 5: Sử dụng máy thu hình (tiết 1)	11		
12		Bài 5: Sử dụng máy thu hình (tiết 2)	12		
13		Bài 5: Sử dụng máy thu hình (tiết 3)	13		
14		Bài 5: Sử dụng máy thu hình (tiết 4)	14	TH Bài học Stem Bài 6. Cắm nang sử dụng máy thu hình (Bộ phận)	
15	An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình	Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình (tiết 1)	15		
16		Bài 6: An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình (tiết 2)	16	Tích hợp công dân số: Nhận biết và phòng tránh một số tình huống không an toàn cho người từ môi trường công nghệ trong gia đình.	
17	Ôn tập và kiểm tra	Ôn tập cuối học kì 1	17		
18		Kiểm tra cuối học kì I	18		

6. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 6): HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM- CTST

Mạch nội dung	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Tuần, tháng	Tên bài học			Tiết học/ thời lượng
Chủ đề	Tuần	Sinh hoạt dưới cờ (Tiết 1)	Sinh hoạt theo chủ đề (Tiết 2)	Sinh hoạt lớp (Tiết 3)	
Em và trường tiểu học thân yêu (CĐ 1)	1	Tham gia Lễ khai giảng	HĐ1: Nghe và hát bài hát về lớp học. HĐ2: Tìm hiểu những hoạt động thường diễn ra trong ngày. HĐ 3: Lập thời gian biểu hằng ngày của em.	Bầu chọn ban cán sự lớp.	
	2	Tham gia học tập nội quy nhà trường	HĐ4: Báo cáo kết quả thực hiện thời gian biểu của em HĐ5: Ứng xử với những tình huống đột xuất khi thực hiện thời gian biểu	Tham gia xây dựng nội quy lớp học	Tích hợp môn Âm nhạc: Chủ đề 3: Vui đến trường (Bộ phận)
	3	Hoạt động vui Trung thu	HĐ6: Tìm hiểu cách trang trí lớp HĐ 7: Lập kế hoạch trang trí lớp.	Tham gia vui Tết trung thu ở lớp em	
	4	Múa hát tập thể theo chủ đề “Em và trường tiểu học thân yêu”	HĐ8: Xác định cách giữ an toàn và đảm bảo vệ sinh khi thực hiện trang trí lớp học HĐ 9: Thực hiện trang trí lớp học	Chia sẻ cảm xúc sau khi trang trí lớp học	
An toàn trong cuộc	5	Tham gia chương trình “An toàn trong cuộc	HĐ1: Chơi trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng” HĐ2: Tìm hiểu những nguy cơ khi không	Thảo luận về tham gia giao thông an toàn.	Tích hợp GD ATGT bài 1: Công trường

sống (CĐ 2)		sống”.	thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm		an toàn giao thông (Bộ phận) SHL
	6	Nghe nói chuyện về an toàn giao thông.	HĐ3: Tìm hiểu những việc làm để thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm. HĐ4: Xác định những việc làm để đảm bảo an toàn trong ăn uống.	Nghe hướng dẫn sưu tầm tranh hoặc ảnh về vệ sinh an toàn thực phẩm.	
	7	Tiểu phẩm về vệ sinh an toàn thực phẩm.	HĐ5: Thực hành xử lý tình huống về vệ sinh an toàn thực phẩm. HĐ 6: Triển lãm tranh hoặc ảnh về vệ sinh an toàn thực phẩm.	Thực hiện nhận diện thực phẩm an toàn và không an toàn.	Tích hợp GD KNS: sống an toàn khi ăn uống SHL
	8	Tham gia tổng kết hoạt động chủ đề “An toàn trong cuộc sống”	HĐ7: Tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm.	Tìm hiểu việc giữ an toàn trong lao động.	Tích hợp môn TNXH Bài 2: Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà (Bộ phận) (SHCĐ)
Kính yêu thầy cô – Thân thiện với bạn bè (CĐ 3)	9	Tham gia tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”.	HĐ1: Chơi trò chơi “Đuổi hình bắt chữ” HĐ2: Chia sẻ kỉ niệm về thầy, cô giáo của em. HĐ 3: Làm bảng thông tin về thầy, cô giáo của em	Chia sẻ cảm nghĩ, mong muốn của em với thầy, cô giáo.	
	10	Kể chuyện “Thầy cô trong trái tim em”.	HĐ4: Lập kế hoạch thực hiện những việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô. HĐ5: Làm sản phẩm tri ân thầy cô.	Báo cáo kết quả thực hiện việc làm thể hiện sự kính yêu thầy cô.	
	11	Văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt	HĐ6: Kể những câu chuyện nói về sự bất đồng trong quan hệ bạn bè.	Xây dựng “Quy ước yêu thương”.	

		Nam.	HD 7: Tìm hiểu những cách để hoà giải bất đồng với bạn bè.		
	12	Tham gia tổng kết tháng hành động “Em là học sinh thân thiện”	HD8: Thực hành hoà giải bất đồng với bạn bè. HD 9: Làm “Sổ tay tình bạn”	Văn nghệ theo chủ đề “Thầy cô và bạn bè”.	
Tự hào truyền thống quê em (CD4)	13	Hưởng ứng tháng hành động giữ gìn truyền thống quê em.	HD1: Nhận diện các hoạt động tình nguyện nhân đạo ở địa phương em. HD2: Chia sẻ về ý nghĩa của hoạt động tình nguyện, nhân đạo.	Hoạt động tình nguyện, nhân đạo ở địa phương em	
	14	Sân khấu hoá một truyền thống tiêu biểu của quê hương em	HD3: Xác định những hoạt động tình nguyện, nhân đạo em có thể tham gia. HD4: Tìm hiểu cách ứng xử thân thiện khi tham gia các hoạt động tình nguyện, nhân đạo.	Thực hiện hoạt động tình nguyện, nhân đạo của nhà trường, địa phương.	
	15	Tham gia thi tìm hiểu về truyền thống quê hương.	HD 5: Gây quỹ thực hiện hoạt động tình nguyện, nhân đạo. HD 6: Viết thư xin tài trợ.	Báo cáo kết quả gây quỹ từ thiện.	
	16	Chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam	HD 7: Trao đổi về việc sử dụng quỹ tài trợ HD 8: Trao gửi yêu thương	Kể chuyện tương tác “Yêu thương còn mãi”.	
Năm mới và việc tiêu dùng thông minh (CD 5)	17	Hội diễn văn nghệ chào năm mới.	HD1: Chia sẻ về việc lựa chọn chỉ tiêu cho năm mới. HD2: Tìm hiểu nhu cầu và mong muốn trong chỉ tiêu	Nghe hướng dẫn tìm hiểu thu nhập của các thành viên trong gia đình	Tích hợp môn Âm nhạc Chủ đề 5: Đón xuân về (Bộ phận) -Chào cờ
	18	Tìm hiểu phong tục	HD3: Báo cáo kết quả tìm hiểu về thu nhập	Làm phiếu điều tra về	GD Địa phương:

		đón năm mới của địa phương	của các thành viên trong gia đình. HĐ4: Lập danh sách những món hàng cần mua để đón năm mới. HĐ5: Sắm vai xử lí tình huống	việc sử dụng điện, nước của gia đình.	Tìm hiểu về các phong tục tập quán của địa phương (Bộ phận) (Chào cờ)
--	--	----------------------------	--	---------------------------------------	---

7. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 7): ÂM NHẠC- KNTT

Mỗi tuần 1 tiết, cả năm: 35 tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung, tích hợp (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
HỌC KỲ I					
1	Chủ đề 1: Lễ hội âm thanh	- Hát: <i>Múa lân</i>	1 tiết	- Tích hợp HĐTN	
2		- Ôn tập bài hát: <i>Múa lân</i> - Đọc nhạc: <i>Bài số 1</i>	1 tiết		
3		- Ôn tập đọc nhạc: <i>Bài số 1</i> - TTAN: <i>Dàn trống dân tộc</i>	1 tiết		
4		- Tổ chức hoạt động VD sáng tạo	1 tiết		
5	Chủ đề 2:	- Hát: <i>Quốc ca Việt Nam (lời 1)</i>	1 tiết		
6	Em yêu tổ quốc	- Hát: <i>Quốc ca Việt nam (lời 2)</i>	1 tiết	- Tích hợp QPAN: Khơi dậy tình	

	Việt Nam	- Nghe nhạc: <i>Ca ngợi tổ quốc</i>		yêu quê hương đất nước.	
7		- Nhạc cụ: <i>Ma - ra - cat (Maracas)</i>	1 tiết		
8		- Tổ chức hoạt động VD sáng tạo	1 tiết		
9		- Hát: <i>Vui đến trường</i>	1 tiết	- Tích hợp bảo vệ cây xanh	
10	Chủ đề 3: Vui đến trường	- Ôn tập bài hát: <i>Vui đến trường</i> - Đọc nhạc: <i>Bài số 2</i>	1 tiết		
11		- Ôn tập đọc nhạc: <i>Bài số 2</i> - Nghe nhạc: <i>Đi học</i>	1 tiết		
12		- Tổ chức hoạt động VD sáng tạo	1 tiết		
13	Chủ đề 4: Em yêu làn điệu dân ca	- Hát : <i>Khúc nhạc trên nương xa</i>	1 tiết	- Tích hợp bảo vệ các làn điệu dân ca; - GDANQP: Sự hi sinh thầm lặng, vất vả của các chú bộ đội bảo vệ biên giới.	
14		- Ôn hát: <i>Khúc nhạc trên nương xa</i> - Nhạc cụ: <i>Thể hiện các hình tiết tấu bằng nhạc cụ gõ</i>	1 tiết		
15		- Nghe nhạc: <i>Suối đàn t'ưng</i> - TTAN: <i>Những khúc hát ru</i>	1 tiết		

16		- Tổ chức hoạt động VD sáng tạo	1 tiết		
17	Ôn tập	- Ôn tập cuối học kì I	1 tiết		
18	cuối HKI	- Kiểm tra đánh giá cuối học kì I	1 tiết		

8. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 8) *MĨ THUẬT – CTST*

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	Chủ đề 1: Trường em	Bài 1: Sắc màu của chữ	1	Tích hợp: Quyền con người	
2		Bài 1: Sắc màu của chữ (tiết 2)	2		
3		Bài 2: Những người bạn thân thiện – tiết 1	3		
4		Bài 2: Những người bạn thân thiện – tiết 2	4		
5	Chủ đề 2: Mùa thu quê em	Bài 1: Mặt nạ trung thu – tiết 1	5	TH Stem: Làm được nhiều dạng mặt nạ khác nhau	
6		Bài 1: Mặt nạ trung thu – tiết 2	6		
7		Bài 2: Vui tết trung thu- tiết 1	7		

8		Bài 2: Vui tết trung thu- tiết 2	8		
9		Bài 3: Phong cảnh trung thu – tiết 1	9	Tích hợp GDĐP: Cảnh quan thiên nhiên	
10		Bài 3: Phong cảnh trung thu – tiết 2	10		
11	Chủ đề 3: Mái ấm gia đình	Bài 1: Đồ vật thân quen- tiết 1	11		
12		Bài 1: Đồ vật thân quen- tiết 2	12	TH Stem: biết tạo hình đồ vật theo ý thích và sáng tạo đc đồ vật từ các chất liệu khác nhau	
13	Chủ đề 3: Mái ấm gia đình	Bài 2: Người em yêu quý- tiết 1	13	Tích hợp: Quyền con người (biết yêu thương trân quý những người trong gia đình)	
14		Bài 2: Người em yêu quý- tiết 2	14		
15		Bài 3: Gia đình yêu thương- tiết 1	15		
16		Bài 3: Gia đình yêu thương- tiết 2	16		
17	Chủ đề 4:	Bài 1: Chậu hoa xinh xắn- tiết 1	17	TH Stem: Làm đc lọ hoa bằng nhiều chất liệu khác nhau	
18	Góc học tập của em	Bài 1: Chậu hoa xinh xắn- tiết 2	18		

9. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 9) GIÁO DỤC THỂ CHẤT – CTST

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ MND	Tên bài học	Tiết học/ TL		
1	Đội hình đội ngũ (14 tiết)	Bài 1: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hai, ba hàng dọc và ngược lại (4 tiết)	1/4		
		Bài 1: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hai, ba hàng dọc và ngược lại	2/4		
2		Bài 1: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hai, ba hàng dọc và ngược lại	3/4		
		Bài 1: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hai, ba hàng dọc và ngược lại	4/4		
3		Bài 2: Biến đổi đội hình từ một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại (4 tiết)	1/4		
		Bài 2: Biến đổi đội hình từ một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại	2/4		
4		Bài 2: Biến đổi đội hình từ một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại	3/4		
		Bài 2: Biến đổi đội hình từ một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại	4/4		
5		Bài 3: Biến đổi đội hình từ một vòng tròn, thành 2 vòng tròn và ngược lại (2 tiết)	1/2		
		Bài 3: Biến đổi đội hình từ một vòng tròn, thành 2 vòng tròn	2/2		

		và ngược lại			
6		Bài 4: Động tác Động tác đi đều, đứng lại (4 tiết)	1/4		
		Bài 4: Động tác Động tác đi đều, đứng lại	2/4		
7		Bài 4: Động tác Động tác đi đều, đứng lại	3/4		
		Bài 4: Động tác Động tác đi đều, đứng lại	4/4		
8	KTĐG (1 tiết)	Kiểm tra đánh giá chủ đề Đội hình đội ngũ (1 tiết)	1		
		Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay (1 tiết)	1		
9		Bài 2: Động tác chân và động tác lườn (2 tiết).	1/2		
		Bài 2: Động tác chân và động tác lườn	2/2		
10	Chủ đề: Bài tập thể dục (7 tiết)	Bài 3: Động tác bụng và động tác toàn thân (2 tiết).	1/2		
		Bài 3: Động tác bụng và động tác toàn thân	2/2		
11		Bài 4: Động tác nhảy và động tác điều hòa (2 tiết).	1/2		
		Bài 4: Động tác nhảy và động tác điều hòa	2/2		
12	KTĐG (1 tiết)	Kiểm tra đánh giá chủ đề Bài tập thể dục	1		
	Chủ đề: Tur thể và kĩ năng	Bài 1: Đi vượt chướng ngại vật (3 tiết)	1/3		
13		Bài 1: Đi vượt chướng ngại vật	2/3		

	vận động cơ bản (24 tiết)	Bài 1: Đi vượt chướng ngại vật	3/3		
14		Bài 2: Chạy vượt chướng ngại vật (3 tiết)	1/3		
		Bài 2: Chạy vượt chướng ngại vật	2/3		
15		Bài 2: Chạy vượt chướng ngại vật	3/3		
		Bài 3: Động tác tung bóng bằng hai tay (4 tiết)	1/4		
16		Bài 3: Động tác tung bóng bằng hai tay	2/4		
		Bài 3: Động tác tung bóng bằng hai tay	3/4		
17		Bài 3: Động tác tung bóng bằng hai tay	4/4		
		Bài 4: Động tác tung bóng bằng một tay (4 tiết)	1/4		
18			Bài 4: Động tác tung bóng bằng một tay	2/4	
	KTĐG	Kiểm tra đánh giá cuối kì I (1 tiết)			

10. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 10) TIN HỌC – KNTT

Tuần	Tên bài	Lý thuyết	Thực hành	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
Chủ đề 1	Máy tính và em			
1	Bài 1. Thông tin và quyết định	1 Tiết		
2	Bài 1. Thông tin và quyết định (tiếp)	1 Tiết		
3	Bài 2. Xử lý thông tin	1 Tiết		

4	Bài 2. Xử lý thông tin (tiếp)	1 Tiết		
5	Bài 3. Máy tính và em	1 Tiết		*TH Khung năng lực số
6	Bài 3. Máy tính và em (tiếp)	1 Tiết		
7	Bài 4. Làm việc với máy tính	1 Tiết		
8	Bài 4. Làm việc với máy tính (tiếp) Thực hành làm việc với máy tính		1 Tiết	
9	Bài 4. Làm việc với máy tính Thực hành làm việc với máy tính (tiếp)		1 Tiết	
10	Bài 5. Sử dụng bàn phím	1 Tiết		
11	Bài 5. Sử dụng bàn phím (tiếp) -Thực hành sử dụng bàn phím		1 Tiết	
12	Bài 5. Sử dụng bàn phím (tiếp) Thực hành sử dụng bàn phím		1 Tiết	
Chủ đề 2	Mạng máy tính và Internet			
13, 14	Bài 6. Khám phá thông tin trên Internet	2 Tiết		
Chủ đề 3	Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin			
15, 16	Bài 7. Sắp xếp để dễ tìm	2 Tiết		
17	Bài 8. Sơ đồ hình cây. Tổ chức thông tin trong máy tính	1 Tiết		
18	<i>KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I</i>	1 Tiết		

11. Môn học, hoạt động giáo dục (môn 11) TIẾNG ANH

- 1 tiết (làm quen với chương trình và sách giáo khoa và các tài liệu hỗ trợ liên quan trên mạng sách Tiếng Anh 3)
- 3 tiết (*Starter*)
- 6 tiết / Unit - đơn vị bài học x 10 = 60 tiết
- 3 tiết / *Review & Fun time* - bài ôn tập x 2 = 6 tiết
- Kiểm tra và chữa bài = 2 tiết

Học kì I: 18 tuần x 4 tiết/ tuần = 72 tiết.

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	C Đ	Tên bài học	Nội dung chi tiết	Thời lượng		
Tuần 1			Làm quen với Chương trình SGK Tiếng Anh 3 và các tài liệu hỗ trợ liên quan trên mạng	1 tiết		
	Me and my friends	STARTER	A. Numbers	1 tiết		
		STARTER	B. The Alphabet	1 tiết		
		STARTER	C. Fun Time	1 tiết		
Tuần 2		UNIT 1	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết		
Tuần 3			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết		
		UNIT 2	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết		
Tuần 4			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết		
Tuần 5		UNIT 3	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết		

			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết		
Tuần 6			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1tiết		
		UNIT 4	Lesson 1 –Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 1 –Activity 4 - 6	1 tiết		
Tuần 7			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết		
Tuần 8			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết		
		UNIT 5	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết		
Tuần 9			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết		
		REVIEW 1	Activity 1 - 2	1 tiết		
			Activity 3 - 5	1 tiết		
Tuần 10	Me and my school	FUN TIME	Activity 1 - 3	1 tiết		
		UNIT 6	Lesson 1 Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 1 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 2 Activity 1 - 3	1 tiết		
Tuần 11			Lesson 2 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 3 Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 3 Activity 4 - 6	1 tiết		
		UNIT 7	Lesson 1 Activity 1 - 3	1 tiết		
Tuần 12			Lesson 1 Activity 4 - 6	1 tiết		

			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 2 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết		
Tuần 13		UNIT 8	Lesson 3 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 1 Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 1 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 2 Activity 1 - 3	1 tiết		
Tuần 14		UNIT 9	Lesson 2 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 3 Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 3 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 1 Activity 1 - 3	1 tiết		
Tuần 15			Lesson 1 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 2 Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 2 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 3 Activity 1 - 3	1 tiết		
Tuần 16		UNIT 10	Lesson 3 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 1 Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 1 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 2 Activity 1 - 3	1 tiết		
Tuần 17			Lesson 2 Activity 4 - 6	1 tiết		
			Lesson 3 Activity 1 - 3	1 tiết		
			Lesson 3 Activity 4 - 6	1 tiết		
		REVIEW 2	Activity 1 - 2	1 tiết		
Tuần 18			Activity 3 - 5	1 tiết		
		FUN TIME	Activity 1 - 3	1 tiết		
			Kiểm tra Học kì 1	1 tiết		
			Chữa bài	1 tiết		